

Bản án số: 208/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-7-2024

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Chiến

2. Bà Trương Thị Hiệp

- **Thư ký phiên Tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 332/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1285/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 1419/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Nữ Thanh T, sinh năm 1987 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường Q, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

* *Bị đơn:* Anh Phan Văn P, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số I đường H, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Theo đơn khởi kiện ngày 31/10/2023, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các thủ tục tố tụng tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Nữ Thanh T trình bày:* Chị và anh Phan Văn P có thời gian tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N. Sau khi cưới, vợ chồng thuê nhà làm ăn sinh sống tại phường B, quá trình chung sống do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, khi vợ chồng cãi nhau thì anh P còn đánh chị

nhưng vì thương con nên chị bỏ qua. Cách đây khoảng 4 tháng, vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn cãi nhau, anh P có lời lẽ xúc phạm chị, thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột ở còn anh P cũng bỏ về nhà cha mẹ chồng sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, trong khoảng thời gian này anh P cũng không lần nào nói chuyện quay lại chung sống. Chị xác định không còn tình cảm với anh P nên yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con tên Phan Thiên Ân sinh ngày 14/12/2018 hiện đang sống với chị, ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi cháu Ân, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đã thực hiện tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho gia đình của anh P theo quy định của pháp luật nhưng anh Phan Văn P không đến Tòa để trình bày ý kiến, yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Nữ Thanh T được ly hôn với anh Phan Văn P.

- Về con chung: Giao cháu Phan Thiên Ân sinh ngày 14/12/2018 cho chị Nguyễn Nữ Thanh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh Phan Văn P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc chị Nguyễn Nữ Thanh T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Nữ Thanh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phan Văn P được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng chị T và anh P.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Nữ Thanh T và anh Phan Văn P có thời gian tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2018 được UBND phường N cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình chung sống, giữa chị T và anh P đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc cả hai anh chị sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần tiến hành thủ tục tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Phan Văn P theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Phan Văn P không đến Tòa án tham gia hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu đối với đơn ly hôn của chị Nguyễn Nữ Thanh T. Ngoài ra trong thời gian sống ly thân giữa chị T và anh P cũng không có biện pháp tích cực để giải quyết mâu thuẫn giữa vợ chồng, chứng tỏ hôn nhân giữa chị T và anh P đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Nữ Thanh T đối với anh Phan Văn P.

[2.2] Về con chung: Chị T xác định vợ chồng có 01 người con tên Phan Thiên Â sinh ngày 14/12/2018 hiện đang sống với chị T, ly hôn chị T yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Â. Mặc dù không có lời khai của anh P nhưng căn cứ chứng cứ giấy khai sinh do chị T cung cấp đủ cơ sở xác định vợ chồng chị T và anh P có 01 người con đúng như chị T đã trình bày. Xét yêu cầu nuôi con của chị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ lúc vợ chồng mâu thuẫn sống ly thân, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con và đến thời điểm xét xử cháu Phan Thiên Â chỉ mới hơn 05 tuổi, do đó để ổn định môi trường sống cũng như đảm bảo việc phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu nên chấp nhận yêu cầu của chị T làm người con Phan Thiên Â sinh ngày 14/12/2018 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Nữ Thanh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Nữ Thanh T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[2.5] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Nữ Thanh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân

sự,

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Nữ Thanh T được ly hôn với anh Phan Văn P.

2- Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao người con tên Phan Thiên Ân sinh ngày 14/12/2018 cho chị Nguyễn Nữ Thanh T tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi người con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Nữ Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Nữ Thanh T không yêu cầu giải quyết.

5- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Nữ Thanh T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005155 ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

6- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, chị T và anh P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- UBND phường Nhơn Hưng
(GCNKH số 102 ngày 19/11/2018)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Lệ

